

PHIẾU ĐĂNG KÝ THÔNG TIN XÉT TUYỂN VÀ DỰ THI MÔN NĂNG KHIẾU NĂM 2026
Sử dụng cho thí sinh có ĐKXT ngành Giáo dục Mầm non

1. **Họ và tên** (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in HOA có dấu):

..... 2. **Ngày sinh:** / /

3. **Giới tính:** Nam ; Nữ

4. **SBD** (dự thi TNTHPT năm 2026): 5. **Số căn cước:**

6. **Nơi sinh** (ghi tỉnh/thành phố): 7. **Dân tộc:**

8. **Nơi cư trú:**

+ Tỉnh/thành phố: + Xã/phường:

+ Số nhà/đường/khóm/ấp:

9. **Số điện thoại:** 10. **Email:**

11. **Nơi học THPT hoặc tương đương** (ghi tên trường và nơi đặt trụ sở của trường: xã (phường), tỉnh (thành phố) và ghi mã tỉnh, mã trường):

	Mã tỉnh	Mã trường
+ Năm lớp 10:	<input type="text"/>	<input type="text"/>
+ Năm lớp 11:	<input type="text"/>	<input type="text"/>
+ Năm lớp 12:	<input type="text"/>	<input type="text"/>

12. **Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:**

13. **Đối tượng ưu tiên** (thuộc đối tượng nào thì khoanh tròn đối tượng đó): 01 , 02 , 03 , 04 , 05 , 06

14. **Khu vực tuyển sinh** (thuộc khu vực nào thì khoanh tròn khu vực đó): KV1 , KV2-NT , KV2 , KV3

15. **Kết quả học tập cấp THPT** (ghi điểm trung bình môn học theo từng học kỳ lớp 10, 11 và 12)

Lớp/ học kỳ Môn	Lớp 10		Lớp 11		Lớp 12		Điểm trung bình (ĐTB)	Ghi chú
	HK1 (1)	HK2 (2)	HK1 (3)	HK2 (4)	HK1 (5)	HK2 (6)		
Môn 1: Ngữ văn								$ĐTB = \frac{(1)+(2)+(3)+(4)+(5)+(6)}{6}$; ĐTB làm tròn đến hàng phần trăm
Môn 2: Toán								
Môn 3: Năng khiếu GDMN	(Điểm năng khiếu được cập nhật sau khi có kết quả thi)							

16. **Kết quả học tập (học lực) cả năm lớp 12:**

17. **Kết quả rèn luyện (hạnh kiểm) cả năm lớp 12:** 18. **Điểm xét TNTHPT:**

19. **Địa chỉ gửi giấy báo khi trúng tuyển:**

Những thông tin trên đây là đúng với hồ sơ học sinh THPT. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

....., ngày tháng năm 2026

Họ tên và chữ ký của thí sinh